

Tăng cường hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực trong đào tạo sinh viên ngành giáo dục mầm non tại Trường cao đẳng Lai Châu

Lê Thị Thái, Đào Thanh Huyền

Khoa Sư phạm, Trường Cao đẳng Lai Châu

Received: 18/10/2024; Accepted: 25/10/2024; Published: 29/10/2024

Abstract: Current educational innovation is concretized by the Party and the Ministry of Education and Training, focusing on developing student capacity through skills training and practical experience. For college students, accessing professional knowledge early is very important, helping to motivate them to study and apply new teaching methods. Lai Chau College has implemented solutions such as integrating Youth Activities into the training program, diversifying teaching forms, focusing on practice and developing the capacity to organize Youth Activities to improve training quality.

Keywords: active teaching methods, the law, awareness, students....

1. Đặt vấn đề

Đổi mới giáo dục hiện nay được Đảng và Bộ GD&ĐT cụ thể hóa, tập trung phát triển năng lực học sinh qua hoạt động rèn luyện kỹ năng và trải nghiệm thực tế. Đối với SV Cao đẳng, việc tiếp cận kiến thức chuyên môn sớm rất quan trọng, giúp tạo động lực học tập và áp dụng phương pháp giảng dạy mới. Trường Cao đẳng Lai Châu đã triển khai các giải pháp như tích hợp HĐTN vào chương trình đào tạo, đa dạng hóa hình thức dạy học, chú trọng thực hành và phát triển năng lực tổ chức HĐTN nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Nội dung

2.1. Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) và năng lực hoạt động trải nghiệm

Hoạt động trải nghiệm (HĐTN): là quá trình người tham gia, đặc biệt trẻ em, trực tiếp tương tác với môi trường để học hỏi và phát triển kỹ năng qua thực tiễn. HĐTN giúp người học chủ động tiếp thu kiến thức, khám phá, sáng tạo và thử nghiệm cách giải quyết vấn đề. Các kỹ năng xã hội, cảm xúc và tư duy được thúc đẩy qua việc áp dụng lý thuyết vào thực hành, giúp gắn kết giữa lý thuyết và thực tiễn.

Năng lực HĐTN: là khả năng cá nhân tham gia và tương tác hiệu quả trong các hoạt động thực tế để học hỏi và phát triển kỹ năng. Các yếu tố chính bao gồm khả năng tương tác, giải quyết vấn đề, áp dụng kiến thức, tự đánh giá, hợp tác, sáng tạo, linh hoạt và quản lý bản thân. Năng lực này giúp cá nhân áp dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong cuộc sống.

2.2. Vai trò của HĐTN đối với trẻ lứa tuổi mầm non và các nội dung hướng dẫn trẻ HĐTN

2.2.1. Vai trò

HĐTN có vai trò quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non. HĐTN kích thích sự tò mò và ham học hỏi của trẻ, giúp trẻ khám phá và tìm hiểu thế giới xung quanh một cách trực quan và sinh động. Thông qua các HĐTN, trẻ học cách tương tác và hợp tác với bạn bè, từ đó phát triển các kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xã hội quan trọng. Trẻ có cơ hội áp dụng lý thuyết vào thực tế, từ đó phát triển các kỹ năng thực hành, như kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và khả năng sáng tạo. Khi trẻ tham gia vào các HĐTN và đạt được thành tựu, trẻ sẽ cảm thấy tự tin hơn vào khả năng của bản thân, đồng thời phát triển tính tự lập.

HĐTN giúp trẻ nhận biết và điều chỉnh cảm xúc của mình, đồng thời học cách hiểu và đồng cảm với cảm xúc của người khác. Các HĐTN thể chất giúp trẻ cải thiện kỹ năng vận động tinh và thô, đồng thời nâng cao sức khỏe và sự dẻo dai. Trẻ có thể tự do thể hiện ý tưởng và khám phá cách giải quyết vấn đề theo cách riêng của mình, từ đó phát triển khả năng sáng tạo và tư duy độc lập. Những trải nghiệm thực tế giúp trẻ hình thành và lưu trữ những kinh nghiệm cá nhân, từ đó xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai.

2.2.2. Nội dung hướng dẫn trẻ HĐTN

Nội dung hướng dẫn trẻ HĐTN: Ở lứa tuổi mầm non, HĐTN giúp trẻ hình thành thói quen tích cực, phát triển trách nhiệm cá nhân, kỹ năng giao tiếp, giải

quyết vấn đề và tổ chức công việc. Các hoạt động cần phù hợp với khả năng của trẻ và bao gồm: Khám phá thiên nhiên, quan sát cây cối, động vật; Sáng tạo qua vẽ tranh, nặn đất; Đóng vai nghề nghiệp và xây dựng từ đồ chơi; Tham gia trò chơi tập thể, phát triển kỹ năng xã hội; Hoạt động âm nhạc, chơi nhạc cụ; Tham gia các hoạt động thể chất như chạy, nhảy; Thực hiện các hoạt động nấu ăn đơn giản, học về thực phẩm.

2.3. Giải pháp tăng cường HĐTN cho sinh viên theo định hướng phát triển năng lực ở trường Cao đẳng Lai Châu

2.3.1. Xây dựng và đưa học phần HĐTN dạy học vào chương trình đào tạo

HĐTN là tổng hợp những cách thức thông qua các HĐTN trên thực tế, SV được thực hành và sáng tạo những vấn đề thực tiễn để rèn luyện nhiều kỹ năng, phát triển năng lực. Như vậy, HĐTN giúp SV được học nhiều kỹ năng như: làm việc theo nhóm, cách thức trao đổi.... HĐTN còn là phương pháp dạy học tích cực, có tính chất đặc trưng của các học phần tự nhiên và kinh tế, xã hội. Nắm bắt được vai trò quan trọng như vậy, trong kế hoạch đào tạo ở trường Cao đẳng Lai Châu, ngay từ năm học 2016-2017 trong cấu trúc của chương trình đào tạo ngành GDMN đã được bố trí dạy học học phần này. Đối với những học phần này, thông qua HĐTN thực tế sẽ giúp SV: Hiểu sâu hơn và mở rộng các kiến thức về chăm sóc giáo dục trẻ, rèn luyện một số kỹ năng cơ bản trong học tập (kỹ năng quan sát trẻ, đo tính, phân tích, tổng hợp, đánh giá...) và các kỹ năng nghề nghiệp (trình bày, hướng dẫn, tổ chức hoạt động, thực hành nghề nghiệp...); Hình thành cho SV thói quen chủ động trong giao tiếp, biết tự khẳng định và tự quản lý bản thân, tiếp cận được nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở thích và hướng phát triển của bản thân...; Phát triển các năng lực: tự chủ, tự học, hợp tác, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sáng tạo trong học tập, nghiên cứu. Qua đó, khi ra trường phục vụ cho giảng dạy và tổ chức các hoạt động thực tiễn cho trẻ. Đến năm học 2022-2023 trong chương trình đào tạo học phần HĐTN được cập nhật mới với những nội dung đa dạng, mở và sáng tạo hơn. Nội dung học phần bao gồm các vấn đề cơ bản của HĐTN cụ thể như: khái niệm, nội dung, nhiệm vụ, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức HĐTN ở trường mầm non; các kỹ năng tổ chức HĐTN. Mục tiêu dạy học học phần nhằm để SV nắm vững các kiến thức về tổ chức HĐTN ở trường mầm non; các nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức HĐTN; có kỹ năng vận dụng kiến thức để triển khai HĐTN trong các hoạt động

cụ thể ở trường mầm non; có thái độ tích cực trong học tập, nghiên cứu các HĐTN ở trường mầm non. Ngoài ra, rèn luyện cho SV các kỹ năng cơ bản: kỹ năng sống, kỹ năng tự học, kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng tham gia và tổ chức hoạt động, kỹ năng tham vấn tâm lý. Có được các kỹ năng trên, SV có thể vận dụng kiến thức để tổ chức HĐTN ở trường mầm non, hoặc tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường và cộng đồng.

2.3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học theo hướng tăng cường hoạt động thực hành, nghiên cứu thực tế, hoạt động trải nghiệm

Tổ chức các khóa học dựa trên dự án thực tế (Project-Based Learning), nơi sinh viên làm việc theo nhóm để giải quyết các vấn đề cụ thể. Các dự án có thể liên quan đến các đơn vị trường mầm non, cộng đồng hoặc các vấn đề xã hội, giúp sinh viên áp dụng kiến thức vào thực tế và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề. Khuyến khích SV làm việc nhóm, trao đổi kiến thức và kinh nghiệm lẫn nhau (Collaborative Learning). Tạo môi trường học tập tương tác, nơi SV cùng tham gia vào quá trình học tập và hỗ trợ nhau phát triển.

Tăng cường các giờ học thực hành (Learning by Doing) trong phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hoặc các dự án thực tế. SV được trải nghiệm các tình huống thực tế, từ đó phát triển kỹ năng thực hành và ứng dụng kiến thức. Tổ chức các buổi học tập, thăm quan thực tế (Outdoor Learning) tại các địa điểm liên quan đến chuyên ngành như trường mầm non, trung tâm giáo dục, cơ sở mầm non tư thục, khoa nhi bệnh viện đa khoa tỉnh.... Các hoạt động ngoài trời giúp SV có cái nhìn thực tế hơn về ngành nghề mình đang học. Đưa ra các tình huống thực tế (Problem-Based Learning), các vấn đề cần giải quyết để SV tự nghiên cứu, tìm hiểu và đề xuất giải pháp. Phương pháp này giúp SV phát triển tư duy phân tích, sáng tạo và khả năng tự học.

Sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ học tập, mô phỏng và các công cụ học trực tuyến để tăng cường hiệu quả giảng dạy. Công nghệ giúp tạo ra các môi trường học tập ảo, nơi SV có thể thực hành và tương tác một cách linh hoạt. Mời các chuyên gia, giảng viên từ các trường đại học, cao đẳng khác để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức mới. Các buổi seminar, workshop giúp sinh viên cập nhật thông tin, mở rộng kiến thức và giao lưu học hỏi.

Khuyến khích SV tham gia vào các dự án nghiên cứu khoa học, thực hiện các đề tài nghiên cứu độc lập hoặc theo nhóm. Cung cấp các cơ hội để sinh viên

trình bày kết quả nghiên cứu tại các hội thảo khoa học trong và ngoài trường. Tổ chức các dự án cộng đồng, nơi SV có thể áp dụng kiến thức học được vào việc cải thiện, phát triển cộng đồng địa phương. Các dự án cộng đồng giúp SV có cái nhìn thực tế về xã hội, phát triển tinh thần trách nhiệm và kỹ năng làm việc nhóm. Xây dựng chương trình thực tập kết hợp với học lý thuyết, nơi SV vừa học vừa thực hành tại hệ thống trường vệ tinh. SV có cơ hội áp dụng ngay những kiến thức học được vào công việc thực tế, từ đó hiểu rõ hơn về ngành nghề mình theo đuổi.

Song song với việc đưa học phần vào giảng dạy, khi xây dựng kế hoạch đào tạo ở các ngành học, giảng viên đã có sự định hướng đa dạng hóa các hình thức dạy học khác nhau.

Qua đó thấy rằng, qua các năm học đã có sự định hướng thay đổi số tín chỉ thực hành và lý thuyết. Khóa học sau đã có sự tăng lên gấp đôi số tín chỉ thực hành, thực tế, hoạt động trải nghiệm, tăng từ 41,6% lên 83,4%. Với số tín chỉ được tăng lên, SV rất thuận lợi để được tổ chức nhiều hoạt động thực hành như: Câu lạc bộ, dạ hội, nghiên cứu thực tế, hoạt động bảo vệ môi trường... Qua đó, các em tự xây dựng các HĐTN để nâng cao năng lực bản thân.

2.3.3. Định hướng phát triển các năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm thông qua quá trình tổ chức dạy học

Hiện nay, trong quá trình dạy học ở trường Cao đẳng Lai Châu đã đưa học phần Tổ chức HĐTN vào kế hoạch đào tạo ngành GDMN. Đây là giải pháp trực tiếp nâng cao năng lực, được thực hiện cho quá trình tổ chức dạy học trên lớp. Học phần này gồm: lý thuyết (10 tiết), 1 thực hành (15 tiết), tổ chức các HĐTN thực tế (35 tiết). Mục tiêu chung của học phần này là: giúp SV nắm vững các kiến thức cơ bản về nhiệm vụ, nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức HĐTN cho trẻ lứa tuổi mầm non. Bên cạnh đó, rèn luyện kỹ năng cơ bản trong việc tổ chức HĐTN ở trường mầm non và ý thức được vai trò của nhà sư phạm về tổ chức HĐTN nhà trường.

Bảng 2.1 Số tiết lý thuyết, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế qua các năm học

Nội dung	2021 -2022		2022-2023		2023-2024	
Lý thuyết	25	41,6%	15	25%	10	16,6%
Thực hành	15	25%	25	41,6%	15	25%
Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế	20	33,4%	20	33,4%	35	58,4%

Định hướng các năng lực cần phát triển ở các chương của học phần “Tổ chức HĐTN ở trường

mầm non” Ở học phần dạy học này, trọng tâm tập trung vào chương 2 và 3: Tổ chức HĐTN ở trường mầm non và rèn luyện kỹ năng tổ chức HĐTN ở trường mầm non. Hoạt động thực hành và tổ chức các HĐTN thực tế chiếm 50/60 tiết của học phần 83,4%, rất thuận lợi để SV trải nghiệm các hoạt động theo yêu cầu của giảng viên.

Để phát triển năng lực thiết kế và tổ chức HĐTN cho sinh viên, trường Cao đẳng Lai Châu thực hiện các bước sau:

- Tổ chức khóa đào tạo, workshop cho giảng viên về thiết kế HĐTN và cung cấp tài liệu, hướng dẫn về mô hình phù hợp.

- Tích hợp HĐTN vào chương trình giảng dạy, đảm bảo các môn học có phần thực hành và trải nghiệm thực tế.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy linh hoạt, cho phép điều chỉnh HĐTN phù hợp với nội dung học tập và sử dụng phương pháp dạy học sáng tạo như dự án, giải quyết vấn đề.

- Tạo không gian học tập linh hoạt, hỗ trợ thực hành, thí nghiệm và đưa vào chương trình các bài tập, dự án để sinh viên tự thiết kế HĐTN.

- Thiết lập quan hệ đối tác với các tổ chức, mời chuyên gia tham gia HĐTN, và thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động để cải tiến.

- Tổ chức các khóa học kỹ năng mềm và khuyến khích sinh viên tham gia hoạt động ngoại khóa để phát triển kỹ năng tổ chức, quản lý.

- Sử dụng công nghệ hỗ trợ thiết kế, tổ chức HĐTN và tạo cơ hội cho sinh viên tham gia các hoạt động mở rộng, hợp tác với các trường khác.

3. Kết luận

Qua nghiên cứu và thực hiện, chất lượng đào tạo và SV được nâng cao rõ rệt. SV học tập tích cực, môi trường học tập thân thiện, và được các trường địa phương đánh giá cao. Tuy nhiên, để các giải pháp hiệu quả hơn cần chú ý: phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động cho SV, đẩy mạnh tập huấn giáo viên sớm, tiếp tục đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, và bố trí hợp lý thời gian cho HĐTN, đảm bảo phù hợp với trình độ và nhu cầu thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Chương trình giáo dục mầm non theo hướng tiếp cận phát triển năng lực. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

[2]. Trường Cao đẳng cộng đồng Lai Châu (2023). Báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo năm học 2022-2023. Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng cộng đồng Lai Châu.